

CÔNG TY TNHH ACS PROJECTS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ACS PROJECTS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ACS PROJECTS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ACS PROJECTS

2. Mã số doanh nghiệp: 3502420444

3. Ngày thành lập: 17/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 155 đường 3 tháng 2, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa; dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ đường hàng không); dịch vụ logistics; Đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải, dịch vụ đại lý tàu biển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ cung ứng tàu biển; dịch vụ môi giới hàng hải và các dịch vụ hàng hải khác (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không). đại lý vận chuyển hàng hóa	5229(Chính)
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Vận tải hàng hoá đường bộ bằng xe container siêu trường, siêu trọng; Vận tải hàng hoá đường bộ bằng xe kéo rơ moóc.	4933
3.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
4.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
6.	Cho thuê xe có động cơ	7710
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bốc xếp hàng hóa	5224
9.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định, kiểm định chất lượng hàng hóa	7120
10.	Dịch vụ đóng gói	8292
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Hoạt động lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669

13.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa và bảo trì động cơ tàu thủy	3315
14.	Phá dỡ Chi tiết: Phá hủy các kết cấu cũ	4311
15.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
16.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
17.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư, thiết bị, máy móc ngành dầu khí, công nghiệp, hàng hải.	4659
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
20.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị công nghiệp, hàng hải không kèm người điều khiển	7730
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
27.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
28.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
30.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
37.	Xây dựng công trình thủy	4291
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng công trình cảng và bến cảng; Xây dựng kết cấu công trình; Xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp; Xây dựng công trình ngầm dưới đất, dưới nước	4299

39.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (san lấp mặt bằng)	4312
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất	4330
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp dưới 35KV	4221
44.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; Lắp đặt hệ thống chống sét, thu lôi, cứu hỏa tự động, báo cháy, báo trộm; Lắp đặt hệ thống mạng điện thoại trong nhà, ăng ten, truyền hình cáp và mạng thông tin; Lắp đặt hệ thống kho lạnh, điều hòa trung tâm; Lắp đặt thang máy, cầu thang máy ...; Lắp đặt Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh;	4329
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng bằng xe ô tô; Vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe ô tô; Vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
47.	(Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MẠNH CAO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/08/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 273040974

Ngày cấp: 17/01/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa Vũng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 268/27 Lê Lợi, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 155 đường 3 tháng 2, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu